

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN NGÔ QUYỀN
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 43/2021/HS-ST
Ngày 30-3-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN NGÔ QUYỀN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thu Phương

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Thu Hương

Bà Phạm Thị Bẩm

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Hà Phương – Thư ký Toà án nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng tham gia phiên toà: Bà Tô Thị Hoài Thu - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 3 năm 2021, tại trụ sở Toà án nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 36/2021/TLST-HS ngày 01 tháng 3 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 35/2021/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 3 năm 2021 đối với bị cáo:

Lê Q T, sinh ngày 25 tháng 9 năm 1973 tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Số 13 tầng 4 CT6/A3, phường V, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: Lớp 10/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Quang Đ (đã chết) và bà Nguyễn Thị N; có vợ là Nguyễn Thị Y và 01 con; tiền sự: Không; nhân thân: Tại Bản án số 180/HSST ngày 12/5/2005, Toà án nhân dân thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh xử 30 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy và tại Bản án số 173/HSST ngày 14/8/2007, Toà án nhân dân thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh xử 30 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy (đều đã được xoá án tích); tiền án: Tại Bản án số 11/2013/HSST ngày 28/02/2013, Toà án nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng xử 12 tháng tù về tội Đánh bạc. Tổng số tiền sử dụng để đánh bạc là 18.220.000 đồng. T chưa thi hành xong phần dân sự và tại Bản án số 89/2017/HSST ngày 21/9/2017, Toà án nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng áp dụng khoản 1 Điều 138, điểm p khoản 1 Điều 46, điểm g khoản 1 Điều

48 (tái phạm) xử 18 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Giá trị tài sản trộm cắp 6.500.000 đồng. T chưa thi hành xong phần dân sự (đều chưa được xoá án tích); tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ ngày 08/10/2020, tạm giam ngày 10/10/2020; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Do điều kiện khó khăn đầu tháng 09/2020, T nảy sinh ý định đi mua ma túy đá về bán lại kiếm lời. Khoảng 14 giờ ngày 18/02/2020, T một mình đến đường tàu Bình Hải gặp và mua của 01 người đàn ông không quen biết 3.000.000 đồng được 01 gói ma túy đá. T cầm gói ma túy vừa mua được về nhà tại số 13 CT6 A3 phường V, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng chia vào 15 gói nilon, kích thước mỗi gói khoảng 1,5x1,5 cm. Sau đó, T cất 15 gói ma túy vừa chia vào trong 01 hộp màu đen kích thước khoảng 4x6x15 cm rồi cất trên kệ cạnh giường ngủ. T dự định bán mỗi gói ma túy đá với giá 300.000 đồng/gói. Nếu bán hết số ma túy trên T thu được 4.500.000 đồng, thu lợi 1.500.000 đồng. Từ ngày 01/10/2020 đến ngày 06/10/2020, T đã bán được 11 gói ma túy đá kích thước khoảng 1,5x1,5 cm với giá 300.000 đồng/gói cho một số người mà T không rõ lai lịch, địa chỉ. Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 07/10/2020, T đã bán cho Phạm Văn Sự 01 gói ma túy đá kích thước khoảng 1,5x1,5 cm với giá 300.000 đồng. Đến khoảng 17 giờ 30 phút ngày 08/10/2020, T đã bán cho Nguyễn A D 01 gói ma túy đá kích thước khoảng 1,5x1,5 cm với giá 300.000 đồng. Mua được ma túy, Dững cất vào túi quần rồi đi tìm nơi sử dụng. Khi đến đầu ngõ 81 đường Đà Nẵng, phường Lạc Viên, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng thì Dững bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Ngô Quyền bắt quả tang cùng vật chứng. Đến khoảng 18 giờ cùng ngày, Sự hẹn gặp T tại quán nước vỉa hè của Nguyễn L A, sinh năm 1983; Trú tại: Số 13 CT6 A3 phường V, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng (là bạn gái của T) trước lô A1 phường V, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng để mua 300.000 đồng ma túy đá. T đồng ý và bảo Sự đưa tiền cho L A cầm hộ T. Một lúc sau, T ra quán nước gặp Sự và L A, L A đưa cho T 300.000 đồng tiền Sự vừa đưa, T cất tiền vào túi quần đang mặc và bảo Sự đi cùng vào chợ V. Khi đến trước cửa số A17 CT1 phường V, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng T lấy trong người ra 01 gói ma túy đá kích thước 1,5x1,5 cm đưa cho Sự, Sự vừa cầm lấy gói ma túy đá thì bị Công an quận Ngô Quyền kiểm tra, bắt quả tang cùng vật chứng.

Tại Bản Kết luận giám định số 654/KLGD-MT ngày 09/10/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an thành phố Hải Phòng, kết luận:

- Tinh thể màu trắng của mẫu số 01 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,06 gam, là loại Methamphetamine.

- Tinh thể màu trắng của mẫu số 02 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,04 gam, là loại Methamphetamine.

- Tinh thể màu trắng của mẫu số 03 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,23 gam, là loại Methamphetamine.

- Tạp chất màu nâu đen bám dính trong ống tẩu thủy tinh của mẫu số 04 gửi giám định là Methamphetamine, không đủ điều kiện xác định khối lượng tạp chất trên.

- Tinh thể màu trắng bám dính trong ống nhựa nhựa của mẫu số 05 gửi giám định là Methamphetamine, không đủ điều kiện xác định khối lượng tinh thể trên.

Vật chứng của vụ án: 02 phong bì niêm phong số 654/2020/PC09, 654A/2020/PC09 bên trong gồm có: chất ma túy và vỏ bao bì hoàn lại sau giám định, 01 tẩu thủy tinh bên trong bám dính chất cặn màu nâu; 01 ống nhựa hình tròn dài khoảng 7 cm, 01 đầu cắt vát; 01 cân tiểu ly màu nâu; 93 vỏ túi nilon kích thước mỗi gói khoảng 1,5x1,5 cm; 01 ống hút nhựa dài khoảng 04 cm, 1 đầu cắt vát; 01 nắp nhựa có 02 lỗ, 01 lỗ cắm ống hút nhựa; 01 hộp màu đen kích thước khoảng 4x6x15 cm; 01 hộp cao su hình tròn đường kính khoảng 10 cm; 01 hộp nhựa hình trụ tròn cao khoảng 15 cm; số tiền 300.000 đồng chuyển Chi cục Thi hành án dân sự quận Ngô Quyền quản lý.

Tại Bản Cáo trạng số 43/CT-VKS ngày 26/02/2021 của Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng đã truy tố bị cáo Lê Q T về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm b, q khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Lê Q T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội theo Bản Cáo trạng mà Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng đã truy tố.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về trách nhiệm hình sự: Áp dụng điểm b, q khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo mức án từ 08 năm 06 tháng đến 09 năm 06 tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo khai không có tài sản và không nghề nghiệp, thu nhập không ổn định nên không buộc bị cáo phải chịu hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Về xử lý vật chứng của vụ án:

Tịch thu tiêu hủy: 02 phong bì niêm phong số 654/2020/PC09, 654A/2020/PC09 bên trong gồm có: chất ma túy và vỏ bao bì hoàn lại sau giám

định, 01 tàu thủy tinh bên trong bảm dính chất cặn màu nâu; 01 ống nhựa hình tròn dài khoảng 7 cm, 01 đầu cắt vát; 01 cân tiểu ly màu nâu; 93 vỏ túi nilon kích thước mỗi gói khoảng 1,5x1,5 cm; 01 ống hút nhựa dài khoảng 04 cm, 1 đầu cắt vát; 01 nắp nhựa có 02 lỗ, 01 lỗ cắm ống hút nhựa; 01 hộp màu đen kích thước khoảng 4x6x15 cm; 01 hộp cao su hình tròn đường kính khoảng 10 cm; 01 hộp nhựa hình trụ tròn cao khoảng 15 cm;

- Sung quỹ Nhà nước số tiền 300.000 đồng và buộc bị cáo phải nộp lại 600.000 đồng tiền do phạm tội mà có.

- Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về căn cứ xác định tội danh và điều luật áp dụng đối với bị cáo:

[1] Căn cứ vào lời khai của bị cáo tại phiên tòa, lời khai của những người làm chứng có trong hồ sơ vụ án và vật chứng thu giữ có đủ cơ sở kết luận: Bị cáo Lê Q T đã 03 lần bán ma túy trái phép chất ma túy với khối lượng chất ma túy thu giữ được là 0.1 gam Methamphetamine cụ thể: Ngày 07/10/2020, T đã bán cho Phạm Văn Sự 01 gói ma túy Methamphetamine; ngày 08/10/2020, T đã bán trái phép 0,06 gam Methamphetamine cho Nguyễn A D; ngày 08/10/2020, T đã bán trái phép 0,04 gam Methamphetamine cho Sự. Ngoài ra, T còn cất giữ 0,23 gam Methamphetamine tại nhà cũng nhằm mục đích để bán lại kiếm lời. Bị cáo có 02 tiền án chưa được xóa án tích nên hành vi của Lê Q T đã đủ yếu tố cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma túy" thuộc trường hợp "Phạm tội 02 lần trở lên" và "tái phạm nguy hiểm theo quy định tại điểm b, q khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

[2] Việc truy tố của Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng đối với bị cáo Lê Q T về tội danh và điều luật áp dụng là có cơ sở và đúng quy định của pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm, xâm phạm chế độ quản lý của Nhà nước về cất giữ các chất ma túy, góp phần làm suy giảm sức khỏe của cộng đồng, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội.

[4] Về nhân thân bị cáo có 04 tiền án: 02 tiền án đã được xóa án tích; 02 tiền án chưa được xóa. Tuy nhiên cũng cần xem xét giảm nhẹ cho bị cáo tại phiên tòa bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

- Về hình phạt bổ sung:

[5] Do bị cáo không có tài sản và không nghề nghiệp, thu nhập không ổn định nên không buộc bị cáo phải chịu hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

- Về vật chứng của vụ án:

[6] Căn cứ vào điểm b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; căn cứ điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 02 phong bì niêm phong số 654/2020/PC09, 654A/2020/PC09 bên trong gồm có: Chất ma túy và vỏ bao bì hoàn lại sau giám định, 01 tàu thủy tinh bên trong bám dính chất cặn màu nâu; 01 ống nhựa hình tròn dài khoảng 7 cm, 01 đầu cắt vát; 01 cân tiểu ly màu nâu; 93 vỏ túi nilon kích thước mỗi gói khoảng 1,5x1,5 cm; 01 ống hút nhựa dài khoảng 04 cm, 1 đầu cắt vát; 01 nắp nhựa có 02 lỗ, 01 lỗ cắm ống hút nhựa; 01 hộp màu đen kích thước khoảng 4x6x15 cm; 01 hộp cao su hình tròn đường kính khoảng 10 cm; 01 hộp nhựa hình trụ tròn cao khoảng 15 cm; Tịch thu, nộp Ngân sách Nhà nước 300.000 đồng và buộc bị cáo phải nộp lại 600.000 đồng tiền do phạm tội mà có.

- Về án phí:

[7] Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14; bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm

- Về quyền kháng cáo:

[8] Bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định tại khoản 1 Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[9] Trong vụ án này, Lê Q T còn khai đã bán ma túy cho nhiều người không rõ lai lịch, địa chỉ. Tuy nhiên, những lần mua bán ma túy này ngoài lời khai của T không có chứng cứ nào khác chứng minh, vì vậy Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh làm rõ có căn cứ sẽ xử lý sau. Đối với Nguyễn A D, Phạm Văn Sự chưa có tiền sự, tiền án về các tội ma túy, hành vi tàng trữ ma túy của Dũng và Sự không đủ khối lượng để xử lý về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, nên Cơ quan Công an đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính. Đối với Nguyễn L A cầm số tiền 300.000 đồng hộ T nhưng L A không biết số tiền này liên quan đến hành vi mua bán chất ma túy của T nên không phạm tội. Đối với các đối tượng mua, bán ma túy cho T, chưa xác minh được lai lịch, địa chỉ, Cơ quan điều tra tiếp tục làm rõ có căn cứ sẽ xử lý sau.

- Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng:

[10] Việc khởi tố, điều tra, truy tố và ban hành quyết định khởi tố, truy tố; áp dụng biện pháp ngăn chặn; tổng đạt các văn bản tố tụng; lấy lời khai của bị cáo và những người tham gia tố tụng khác; thời hạn điều tra, truy tố trong tố tụng hình sự đã đảm bảo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào điểm b, q khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 136; khoản 1 Điều 333; khoản 1 Điều 337 Bộ luật Tố tụng hình sự, xử phạt Lê Q T 09 (chín) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 08 tháng 10 năm 2020.

- Về việc xử lý vật chứng: Căn cứ vào điểm b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; căn cứ điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

+ Tịch thu tiêu hủy 02 phong bì niêm phong số 654/2020/PC09, 654A/2020/PC09 bên trong gồm có: chất ma túy và vỏ bao bì hoàn lại sau giám định, 01 tàu thủy tinh bên trong bám dính chất cặn màu nâu; 01 ống nhựa hình tròn dài khoảng 7 cm, 01 đầu cắt vát; 01 cân tiểu ly màu nâu; 93 vỏ túi nilon kích thước mỗi gói khoảng 1,5x1,5 cm; 01 ống hút nhựa dài khoảng 04 cm, 1 đầu cắt vát; 01 nắp nhựa có 02 lỗ, 01 lỗ cắm ống hút nhựa; 01 hộp màu đen kích thước khoảng 4x6x15 cm; 01 hộp cao su hình tròn đường kính khoảng 10 cm; 01 hộp nhựa hình trụ tròn cao khoảng 15 cm;

+ Tịch thu, nộp Ngân sách Nhà nước số tiền 300.000 đồng.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 01/3/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng).

+ Buộc bị cáo phải nộp lại 600.000 đồng.

- Về án phí: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14, bị cáo Lê Q T phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo đối với bản án: Bị cáo Lê Q T được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

- VKSND quận Ngô Quyền;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- CQĐT Công an quận Ngô Quyền;
- Cơ quan THA Hình sự Công an quận Ngô Quyền;
- Chi cục THADS quận Ngô Quyền;
- Trại tạm giam Công an thành phố Hải Phòng;
- TAND thành phố Hải Phòng;
- PV06 Công an thành phố Hải Phòng;
- Sở Tư pháp thành phố Hải Phòng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Nguyễn Thị Thu Phương